TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NGÔ QUYỀN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 66/2017/HSST Ngày: 10/8/2017	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Thị Hải Yến

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hà Thị Mão

2. Ông Phạm Duy Phong

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Lương Thị Thu Hà - Cán bộ Toà án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Lương Thu Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 63/2017/HSST ngày 07 tháng 7 năm 2017 đối với bị cáo:

Doãn Hoàng H, sinh ngày 14 tháng 02 năm 1958 tại Hải Phòng.

ĐKNKTT: Đường C, Phường D, quận E, thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: Đường A, phường P, quận B, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Thợ mộc; trình độ văn hóa: 10/10; con ông Doãn Trung T (đã chết) và bà Trần Thị T (đã chết); vợ là Nguyễn Thị T, sinh năm 1978; có 05 con, con lớn nhất sinh năm 1994, con nhỏ nhất sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Án số 108/HS2 ngày 26/6/1980, Tòa án nhân dân khu phố Ba Đình, Hà Nội xử phạt 12 tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản riêng của công dân"; Án số 07/HSPT ngày 07/01/1992, Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản của công dân"; Án số 201/HSST ngày 14/6/2000, Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, 24 tháng thử thách về tội "Trộm cắp tài sản của công dân"; Án số 58/HS2 ngày 09/4/2004, Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; Án số 438/2007/HSPT ngày 28/5/2007, Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội xử phạt 15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; Án số 351/2008/HSST ngày 26/11/2008, Tòa án nhân dân Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 30 tháng tù

về tội "Trộm cắp tài sản"; Án số 343/2011/HSST ngày 28/9/2011, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" (tất cả các tiền án đều đã được xóa án tích); bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13/3/2017, tạm giam từ ngày 16/3/2017; có mặt.

* Người bị hại: Anh Lê Tiến D, sinh năm 1984; cư trú tại: Đường Đ, phường Đ, quận N, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Doãn Hoàng H bị Viện kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 12/3/2017, Doãn Hoàng H đi một mình đến sân vận động L, quận N, thành phố Hải Phòng để xem bóng đá. Khi đứng xếp hàng trước cửa soát vé 2A2 thì H phát hiện trong túi quần bò phía trước bên trái của anh Lê Tiến D, sinh năm 1984; trú tại: Phường Đ, quận N, thành phố Hải Phòng có điện thoại di động. Do nhiều người xô đẩy, chen nhau vào xem bóng đá nên H nảy sinh ý định trộm cắp chiếc điện thoại đó. H tiến gần về phía sau bên trái của anh D, dùng tay phải rút chiếc điện thoại của anh D và cất giấu vào túi áo vest bên trái đang mặc. Khi H bỏ đi được khoảng 5m thì bị anh D phát hiện, hô hoán cùng nhân dân bắt H và vật chứng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 16/KL-HĐ ngày 13/3/2017 của Hội đồng định giá tài sản - Ủy ban nhân dân quận Ngô Quyền kết luận: 01 chiếc điện thoại Iphone 6 plus màu đen dung lượng 64Gb, đến thời điểm bị xâm hại có giá trị 7.000.000 đồng.

Vật chứng thu giữ: 01 chiếc điện thoại Iphone 6 plus màu đen dung lượng 64Gb, số IMEI 354386066172870 đã thu hồi trả người bị hại.

Tại Bản cáo trạng số 62/CT-VKS ngày 06/7/2017, Viện kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Doãn Hoàng H về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà:

Bị cáo khai nhận hành vi đã thực hiện phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Người bị hại Lê Tiến D đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, đã được công bố lời khai có trong hồ sơ vụ án thể hiện đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tại phiên toà giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội, xử phạt bị cáo với mức án từ 18

tháng tù đến 24 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, người bị hại.

XÉT THẤY:

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên toà phù hợp lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận:

Hồi 15 giờ 30 phút ngày 12/3/2017, bị cáo Doãn Hoàng H đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người bị hại Lê Tiến D. Tài sản bị cáo chiếm đoạt là 01 điện thoại di động Iphone 6 plus màu đen, dung lượng 64Gb tính đến thời điểm bị xâm hại có giá trị 7.000.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có cơ sở, đúng quy định của pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, không những xâm phạm trực tiếp đến tài sản của người khác được pháp luật bảo hộ mà còn gây mất trật tự trị an xã hội. Nhân thân bị cáo có bảy tiền án, mặc dù các tiền án đều đã được xóa án tích nhưng phải coi bị cáo có nhân thân rất xấu, ý thức chấp hành pháp luật kém nên cần phải xử lý nghiêm.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng xem xét: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận tội, hậu quả đã được khắc phục, tài sản đã được trả cho người bị hại. Bị cáo xuất thân trong gia đình có công với cách mạng, cha bị cáo là Đảng viên được Nhà nước tặng thưởng nhiều danh hiệu cao quý như Huân chương kháng chiến hạng nhất, huy chương... Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 và tinh thần của tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội.

Ngoài hình phạt chính, bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 138 Bộ luật Hình sự. Xét bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xét.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, người bị hại được kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo **Doãn Hoàng H** phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015;

- Áp dụng Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội.

Xử phạt bị cáo **Doãn Hoàng H 18 (Mười tám)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính từ ngày 13/3/2017. Tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Về án phí: Bị cáo Doãn Hoàng H phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành dân sự, người phải thi hành dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Quyền kháng cáo đối với bản án:

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại (vắng mặt) được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- VKSND quận Ngô Quyền;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền;
- Công an quận Ngô Quyền;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Hải Yến